

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **26** /2023/DS-ST
Ngày: 22/12/2023
V/v: *Tranh chấp HĐ mua
bán hàng hóa*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Trung

Ông Nguyễn Ngọc Ngư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm C khai vụ án thụ lý số: 52/2023/TLST - DS, ngày 02 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trình Công H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm N, xã P1, huyện Đ, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984, địa chỉ: xóm C1, xã L, huyện V, tỉnh T (Ông T1 có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm Đ1, xã C1, huyện P, tỉnh T.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thịnh trình bày:

Ông Trình Công H làm đại lý thức ăn chăn nuôi cho Công ty cổ phần Famous Việt Nam. Ngày 25 tháng 3 năm 2023, ông H ký Hợp đồng mua bán

thức ăn chăn nuôi với ông Nguyễn Văn C. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông H thực hiện cung cấp thức ăn chăn nuôi cho ông C để nuôi gà, đến khi kết thúc quá trình chăn nuôi và bán gà thì ông C phải thanh toán toàn bộ tiền cám cho ông H theo kết quả đối chiếu C nợ giữa các bên. Tuy nhiên, khi gà được xuất bán thì ông C không thanh toán trả tiền cám như thỏa thuận. Ngày 14/7/2023, hai bên chốt C nợ, cụ thể: tổng số tiền mà ông C phải trả cho ông H là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*). Sau khi chốt C nợ, dù ông H nhiều lần yêu cầu nhưng C không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cám còn nợ, cũng không hợp tác để giải quyết.

Để đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ông H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương giải quyết các yêu cầu sau: Buộc ông Nguyễn Văn C phải trả cho anh H số tiền còn nợ là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*) và số tiền lãi tương ứng với số tiền chưa trả và thời gian chậm trả do C chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng là gấp 2 lần lãi suất quá hạn của ngân hàng kể từ ngày C vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu ông C trả cho ông H số tiền còn nợ là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*).

Bị đơn ông Nguyễn Văn C tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày:

Ông C thừa nhận có ký hợp đồng mua bán cám với ông Trình Công H và thừa nhận số tiền cám còn nợ của ông Trình Công H là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*). Ông xác định sẽ có trách nhiệm trả cho anh Trình Công H số tiền này. Tuy nhiên, đề nghị phía nguyên đơn xem xét trừ một phần tiền gà ông H đã bán của ông và số tiền cám còn thừa ông trả lại cho ông H, tổng số tiền gà và tiền cám khoảng 55.000.000 đồng. Về phương án trả nợ, ông xin trả dần số tiền này cho nguyên đơn, hoặc sẽ chuyển nhượng đất cho phía nguyên đơn.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 430, 440, Điều 468 Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trình Công H, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn C phải trả cho nguyên đơn số tiền **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*).

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn ông H số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Trình Công H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn C có trách nhiệm trả tiền mua bán cám theo giấy chốt nợ hai bên lập từ ngày 14/7/2023 số tiền là 633.000.000 đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*). Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp “Hợp đồng mua bán hàng hóa”; Bị đơn ông Nguyễn Văn C có địa chỉ tại: xóm Đồi Chè, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1]: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngày 25/3/2023 ông Trình Công H và ông Nguyễn Văn C có ký hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi bên bán (bên A) là ông Trình Công H bên mua (bên B) là ông Nguyễn Văn C. Thỏa thuận: Bên A cung cấp cho bên B các sản phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản... (BL 40,41)

Ngày 14/7/2023 tại biên bản đối chiếu và xác nhận C nợ, trong đó xác định bên B còn nợ bên A số tiền mua bán cám chưa thanh toán là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*) (BL38).

Tại bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn C thừa nhận có ký hợp đồng mua bán cám với ông H, xác nhận số tiền còn nợ ông H là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*)

ông Nguyễn Văn C không trả số tiền trên cho ông Trình Công H là vi phạm nghĩa vụ trả tiền khi mua hàng theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự.

Điều 440 Nghĩa vụ trả tiền:

1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.

2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn thanh toán tiền cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán tiền thì bên mua phải thanh toán tiền tại thời điểm nhận tài sản.

3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này.

Như vậy, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trình Công H.

[2.1]: Xét yêu cầu của bị đơn là ông Nguyễn Văn C thấy rằng: Ông C xác nhận chữ ký trong hợp đồng mua bán và giấy xác nhận C nợ là chữ ký của ông, ông cũng xác nhận còn nợ ông H số tiền mua cám là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*). Tuy nhiên, ông C cho rằng ông H phải trừ cho ông khoảng **55.000.000** đồng (*Năm mươi năm triệu đồng*) là tiền gà mà ông C đã bán của ông và tiền cám mà ông đã trả lại, nhưng ông C không cung cấp được tài liệu gì, không xác định được số tiền chính xác, phía ông H không thừa nhận nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của ông C.

[3] Từ những phân tích trên Hội đồng thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, ý kiến của bị đơn là không căn cứ. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, buộc ông Nguyễn Văn C trả số tiền mua bán cám còn nợ cho ông Trình Tiến H số tiền là **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*).

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn là ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trình Công H đối với ông Nguyễn Văn C.

2. Buộc ông Nguyễn Văn C phải trả cho ông Trình Công H số tiền **633.000.000** đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Trình Công H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn C chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả ông Trình Công H **14.660.000** đồng (*Mười bốn triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0004401 ngày 02/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Ông Nguyễn Văn C phải nộp **29.320.000** đồng (*Hai mươi chín triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS Phú Lương;
- Đường sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Lý